

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2025.

Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số:902/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

**1- Anh Phạm Văn T**, sinh ngày 03/06/1991; Hộ chiếu số C4104xxx, do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 06/11/2017; Đăng ký HKTT và nơi ở: Xóm A thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

**2- Chị Nguyễn Thị M**, sinh năm 09/11/1991; Căn cước công dân số 00119101xxxx, do Cục trưởng Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/07/2022; Đăng ký HKTT: Thôn L, huyện C, TP Hà Nội; Nơi làm việc: Công ty TNHH XNK M. Địa chỉ: Số A đường L, phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn ngày 01/03/2013, số 30/2013 quyền số 01 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Văn T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 27/12/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M có 02 con chung là cháu Phạm Ngọc B, sinh ngày 03/06/2014 và cháu Phạm Trâm A, sinh ngày 09/03/2017. Ly hôn vợ chồng thỏa thuận chị M sẽ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phạm Ngọc B và cháu Phạm Trâm A. Anh T tự nguyện đóng góp, cấp dưỡng nuôi hai con chung là 4.000.000 đồng (Bốn triệu)/1tháng/ 02 con kể từ tháng 01/2025 đến khi con chung trưởng

thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M .

- Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M có 02 con chung là cháu Phạm Ngọc B, sinh ngày 03/06/2014 và cháu Phạm Trâm A, sinh ngày 09/03/2017. Giao cháu Phạm Ngọc B và cháu Phạm Trâm A cho chị M sẽ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn T tự nguyện đóng góp, cấp dưỡng nuôi hai con chung là 4.000.000 đồng (Bốn triệu)/ 1tháng/ 02 con kể từ tháng 01/2025 đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Phạm Văn T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Mùi tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0031xxx ngày 26/12 /2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhân:**

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

#### **Thẩm phán**

**Vũ Thị Nguyệt**